

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học kỳ 1, năm học 2026-2027

Mã lớp thời khóa biểu: 26V6A1

Ngành: Công nghệ kỹ thuật hóa học (Khóa 52)

Đơn vị: Trường Bách khoa

Ngày Bắt Đầu Học Kỳ: **07/09/2026 (Tuần 1)**

Thứ	Mã số học phần	Ký hiệu	Tên học phần	Mã số G.Viên	Tên G.viên	Tiết học	Phòng học	Địa điểm	Trực tuyến	Tuần học 123456789012345
Thời khóa biểu học tập										
2	QP010E	B01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 1 (*)			1234-----	HTL/K2	Hội trường lớn		3
2	QP011E	B01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 2 (*)			1234-----	HTL/K2	Hội trường lớn		4
2	QP012	B01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 3 (*)			1234-----	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		5
2	QP013	B01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 4 (*)			1234-----	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		6
2	QP010E	B01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 1 (*)			-----6789---	HTL/K2	Hội trường lớn		3
2	QP011E	B01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 2 (*)			-----6789---	HTL/K2	Hội trường lớn		4
2	QP012	B01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 3 (*)			-----6789---	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		5
2	QP013	B01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 4 (*)			-----6789---	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		6
3	QP010E	B01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 1 (*)			1234-----	HTL/K2	Hội trường lớn		3
3	QP011E	B01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 2 (*)			1234-----	HTL/K2	Hội trường lớn		4
3	QP012	B01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 3 (*)			1234-----	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		5
3	QP013	B01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 4 (*)			1234-----	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		6
3	TN014	B01	Cơ và nhiệt đại cương	001076	Tuấn	---45-----	108/B1	Nhà học B1		12 789012
3	QP010E	B01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 1 (*)			-----6789---	HTL/K2	Hội trường lớn		3
3	QP011E	B01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 2 (*)			-----6789---	HTL/K2	Hội trường lớn		4
3	QP012	B01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 3 (*)			-----6789---	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		5
3	QP013	B01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 4 (*)			-----6789---	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		6
3	TN019	B01	Hóa học đại cương	001135	Bạch	-----678----	105/KH	Nhà học KHTN		12 789012
4	QP010E	B01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 1 (*)			1234-----	HTL/K2	Hội trường lớn		3
4	QP011E	B01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 2 (*)			1234-----	HTL/K2	Hội trường lớn		4
4	QP012	B01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 3 (*)			1234-----	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		5

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Mã lớp thời khóa biểu: 26V6A1

Trang 2

Thứ	Mã số học phần	Ký hiệu	Tên học phần	Mã số G.Viên	Tên G.viên	Tiết học	Phòng học	Địa điểm	Trực tuyến	Tuần học 123456789012345
4	QP013	B01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 4 (*)			1234-----	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		6
4	TN019	B01	Hóa học đại cương	001135	Bạch	123-----	105/KH	Nhà học KHTN		12 789012
4	QP010E	B01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 1 (*)			-----678----	HTL/K2	Hội trường lớn		3
4	QP011E	B01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 2 (*)			-----678----	HTL/K2	Hội trường lớn		4
4	QP012	B01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 3 (*)			-----678----	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		5
4	QP013	B01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 4 (*)			-----678----	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		6
4	SHCVHT	B14	Cổ vấn học tập sinh hoạt lớp	001765	Mai	-----9----	301/C1	Nhà học C1		4 8
5	QP010E	B01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 1 (*)			1234-----	HTL/K2	Hội trường lớn		3
5	QP011E	B01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 2 (*)			1234-----	HTL/K2	Hội trường lớn		4
5	QP012	B01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 3 (*)			1234-----	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		5
5	QP013	B01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 4 (*)			1234-----	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		6
5	QP010E	B01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 1 (*)			-----6789---	HTL/K2	Hội trường lớn		3
5	QP011E	B01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 2 (*)			-----6789---	HTL/K2	Hội trường lớn		4
5	QP012	B01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 3 (*)			-----6789---	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		5
5	QP013	B01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 4 (*)			-----6789---	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		6
5	TN014	B01	Cơ và nhiệt đại cương	001076	Tuấn	-----67-----	109/B1	Nhà học B1		12 789012
6	QP010E	B01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 1 (*)			1234-----	HTL/K2	Hội trường lớn		3
6	QP011E	B01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 2 (*)			1234-----	HTL/K2	Hội trường lớn		4
6	QP012	B01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 3 (*)			1234-----	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		5
6	QP013	B01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 4 (*)			1234-----	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		6
6	QP010E	B01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 1 (*)			-----6789---	HTL/K2	Hội trường lớn		3
6	QP011E	B01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 2 (*)			-----6789---	HTL/K2	Hội trường lớn		4
6	QP012	B01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 3 (*)			-----6789---	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		5
6	QP013	B01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 4 (*)			-----6789---	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		6
7	QP010E	B01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 1 (*)			1234-----	HTL/K2	Hội trường lớn		3
7	QP011E	B01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 2 (*)			1234-----	HTL/K2	Hội trường lớn		4
7	QP012	B01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 3 (*)			1234-----	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		5

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Mã lớp thời khóa biểu: 26V6A1

Trang 3

Thứ	Mã số học phần	Ký hiệu	Tên học phần	Mã số G.Viên	Tên G.viên	Tiết học	Phòng học	Địa điểm	Trực tuyến	Tuần học 123456789012345
7	QP013	B01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 4 (*)			1234-----	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		6
7	QP010E	B01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 1 (*)			-----6789---	HTL/K2	Hội trường lớn		3
7	QP011E	B01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 2 (*)			-----6789---	HTL/K2	Hội trường lớn		4
7	QP012	B01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 3 (*)			-----6789---	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		5
7	QP013	B01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 4 (*)			-----6789---	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		6

* Lưu ý:

- Sinh viên khóa mới (K52) bắt đầu học từ ngày 07/09/2026 (tuần thứ 01 của học kỳ).
- Mỗi ký tự của dãy 123456789012345... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ.
Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ.
- Tiết học 1, 2, 3, 4, 5 buổi sáng và tiết 6, 7, 8, 9 buổi chiều, chi tiết xem tại <https://tansinhvien.ctu.edu.vn/hoc-tap/bang-phan-bo-thoi-gian-tiet-hoc>
- Ký hiệu nhà học, phòng học xem tại <https://tansinhvien.ctu.edu.vn/hoc-tap/so-do-nha-hoc-ky-hieu-phong-hoc>
- Cột "Trực tuyến" được đánh dấu "X" đối với lớp học phần được giảng dạy hình thức trực tuyến. GV sẽ thông tin đến SV trước khi bắt đầu tiết học.